

Bảng số 02

PHẠM VI CUNG CẤP

(áp dụng đối với loại hợp đồng theo đơn giá cố định)

Bên mời thầu liệt kê chi tiết danh mục các dịch vụ yêu cầu, mô tả ngắn gọn dịch vụ yêu cầu cung cấp theo Bảng sau:

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	Các hạng mục					
1						
2						
...						
II	Chi phí dự phòng khối lượng phát sinh^(*)		<i>b1%</i>			

Ghi chú:

Cột (2), (4), (5), (6), (7): Bên mời thầu điền thông tin để nhà thầu làm cơ sở chào thầu.

Cột (3): Bên mời thầu ghi dẫn chiếu cụ thể đến nội dung yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật để thực hiện hạng mục công việc tương ứng trong Mục 2 Chương này hoặc trong hồ sơ chỉ dẫn kỹ thuật (tên Mục, số trang, số quyền...)

(*): Ghi rõ tỷ lệ dự phòng cho khối lượng phát sinh (b1%) để nhà thầu làm cơ sở chào thầu.

Nguồn: Thông tư 21/2022/TT-BKHĐT